

Bản án số: 09/2021/HNGĐ-ST

Ngày 07- 7 -2021

V/v: Thay đổi người trực tiếp
nuôi con chung sau khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hứa Văn Chế

2. Bà Trần Thị Kim Phượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Giàng Chấn Sò - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 67/2021/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2021, về việc Thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2021.

- Nguyên đơn: Chị Giàng Kim A; địa chỉ: SN 01, đường L, tổ 02, phường N, TP H, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Anh Lương Anh T; địa chỉ: Tổ 01, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang; nơi công tác: Công an huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/3/2021 và quá trình giải quyết, nguyên đơn chị Giàng Kim A khai: Chị và anh T kết hôn và có cháu Lương Thái D là con chung, sau đó anh chị ly hôn. Theo quyết định của bản án số 10/2016/HNGĐ-ST ngày 13/7/2016 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang, giải quyết về con chung giao cho anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lương Thái D, sinh ngày 25/5/2010 cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi, chị không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi Tòa án giải quyết cho anh T nuôi con, nhưng thực

tế anh T không ở cùng cháu D mà để cháu cho bố mẹ đẻ chị là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu. Nay chị đã chấp hành án xong trở về địa phương, có đủ điều kiện để nuôi con, nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được là người trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu D và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Quá trình giải quyết bị đơn anh Lương Anh T có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và trình bày: Anh T xác nhận về lời khai như chị A khai là đúng, anh Tú đồng ý để cho chị A nuôi cháu D theo yêu cầu khởi kiện của chị A và anh sẽ cấp dưỡng nuôi con chung theo mức 1.500.000đ/1 tháng.

* Tại phiên tòa:

Chị A giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

Anh T vắng mặt và có đơn nhất trí với yêu cầu khởi kiện của chị A.

* Quan điểm của Đại diện VKS thành phố H, tỉnh Hà Giang:

- Việc tuân theo pháp luật của thẩm phán: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Xác minh thu thập chứng cứ đầy đủ, thông báo cho Viện Kiểm sát về việc Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ, thời hạn chuẩn bị xét xử, ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát nghiên cứu đúng thời hạn, cấp tổng đạt văn bản tố tụng đúng quy định.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa HĐXX, thư ký phiên tòa thực hiện đúng pháp luật, thủ tục bắt đầu phiên tòa được Thẩm phán thực hiện đúng quy định tại Điều 239 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng, các tài liệu do đương sự cung cấp phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 Bộ Luật tố tụng dân sự;

Do đó, căn cứ Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; căn cứ vào khoản 4 Điều 147 BLTTDS, Điều 26 Nghị quyết về án phí lệ phí Tòa án, đề nghị:

Về con chung: Xử giao cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục cháu Lê Thái D, sinh ngày 25/5/2010 cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi, anh T cấp dưỡng nuôi con chung theo mức 1.500.000đ/1 tháng và có quyền nghĩa vụ chăm sóc con chung. Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

Án phí: Chị A tự nguyện phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Giàng Kim A; địa chỉ: tổ 01, phường N, TP Hà Giang, khởi kiện anh Lương Anh T; địa chỉ: Tổ 1, phường T, TP H theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

[2]. Anh Lương Anh T có đơn xin được vắng mặt trong quá trình giải quyết xét xử vụ án, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[3]. Về xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án: Đây là vụ án hôn nhân gia đình, đương sự yêu cầu giải quyết về việc Thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn, được quy định tại khoản 3 Điều 28 BLTTDS và điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4]. Về nội dung vụ án: Chị Giàng Kim A khởi kiện đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn là có căn cứ. Vì, theo quyết định của bản án số 10/2016/ST- HNGĐ ngày 13/7/2016 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang, giao cho anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lương Thái D. Tuy nhiên, anh T không trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu mà để cho ông bà ngoại trực tiếp nuôi cháu D. Quá trình giải quyết anh T nhất trí với yêu cầu khởi kiện của chị A, đồng ý để cho chị A là người trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cháu D.

[5]. Xét thấy, hiện nay chị A đã chấp hành xong trở về địa phương và có điều kiện về chỗ ở, thu nhập ổn định và thời gian để chăm sóc giáo dục cháu D, theo nguyện vọng của cháu D cũng muốn được ở với mẹ; căn cứ vào ý kiến của cơ quan quản lý Nhà nước về gia đình và trẻ em thành phố Hà Giang có ý kiến về việc giao con cho chị A nuôi dưỡng là phù hợp. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Anh, giao cháu D cho chị Anh chăm sóc giáo dục cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi.

[6]. Chị A yêu cầu anh Tú cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật, anh T nhất trí cấp dưỡng nuôi cháu D theo mức 1.500.000đ/1 tháng. Xét thấy mức cấp dưỡng nuôi con của anh T nêu ra là phù hợp với điều kiện sinh hoạt của cháu D tại thời điểm giải quyết vụ án, chị A nhất trí mức cấp dưỡng của anh T đề nghị nên cần chấp nhận.

[7]. Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 BLTTDS, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số về án phí lệ phí Tòa án, chị A tự nguyện chịu án phí DSST, anh T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 4 Điều 147 BLTTDS, Điều 26; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về Con chung:

Xử: giao cho chị Giàng Kim A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lương Thái D sinh ngày 25/5/2010 cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Anh T

phải cấp dưỡng nuôi cháu D theo mức 1.500.000đ/1 tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu D đủ 18, chị A là người trực tiếp nhận tiền cấp dưỡng. Anh T có quyền nghĩa vụ chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

Phần quyết định này thay thế cho phần: Nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung tại mục 2 phần quyết định của bản án số: 10/2016/ST- HNGĐ ngày 13/7/2016 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

2. Về Án phí: Chị A tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là 300.000đ. được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang biên lai số 0000510 ngày 13 tháng 4 năm 2021. Anh Lương Anh T phải chịu án phí cấp dưỡng 300.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho chị Giàng Kim A biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lương Anh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh HG
- VKSND TP. H;
- Các đương sự;
- CC THADS TP. H;
- Lưu HS;
- Lưu bộ phận

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Lê Thị Thanh Bình